

(Trình bày tại Toronto trong Đái Lá Ká nám 70 năm Ngày Khai sáng Nán Đáo Phát Giáo Hòa Háo)

I.- HOÀN CáNH LáCH Sá



Theo hòa ước Giáp Tuất (15-3-1874), toàn thể sáu tỉnh Nam Kỳ bánh cho Pháp. Từ đây Nam Kỳ là thuộc địa Pháp, nghĩa là Pháp trực tiếp cai trị Nam Kỳ, chỉ Nam Kỳ không còn thuộc quyền triều đình Việt Nam

Mái năm sau, tức vào năm 1884, Pháp bánh toàn cõi Việt Nam, nghĩa là khác với Nam Kỳ, Bắc và Trung Kỳ vẫn do triều đình Việt Nam cai trị, nhưng dái sự điáu khiển của người Pháp. Dân chúng Việt Nam ánhánh liên tục nổi lên chống Pháp. Tuy nhiên, tất cả đều thất bại trước sức mạnh quân sự của Pháp.

Tuy nhiên, tình hình thay đổi khi thực dân Pháp chián tranh hai xáy ra vào tháng 9-1939. Tại Âu Châu, Pháp bánh xâm lăng. Tại Á Châu, đế quốc mình của Đức là Nhật Bản, bắt đầu tiến quân vào Đông Dáng từ năm 1940 để xâmáng Đông Nam Á.

Độc Giáo chủ Huân Phú Sĩ và công cuộc vận động độc lập do cho Việt Nam

Tác Giả: GS Trần Gia Pháng:
Thứ Hai, 08 Tháng 6 Năm 2009 21:03

Nhät Bän vän đä Pháp cai trị Đông Däng, và dùng nhà cầm quyền Pháp tại Đông Däng nhằm phục vụ những quyän lợi của Nhật Bản, nhät là phục vụ nhu cầu lợi ích cho quân đội viễn chinh Nhật Bản. Khi Nhật Bản tấn công Hoa Kỳ tại Trân Châu cảng ngày 7-12-1941, Hoa Kỳ liền tuyên chiến với Nhật Bản và Đức, đứng trong khối Đồng minh. Nhờ thế khối Đồng minh càng ngày càng mạnh mẽ.

Độc đầu hàng Đồng minh ngày 7-5-1945. Điều này làm cho quân Nhật ở Đông Däng lo ngại. Nguyên tắc khi Nhật đầu Đông Däng, chính phủ Pháp tại Đông Däng thuộc quyền kiểm soát của chính phủ Pétain là chính phủ bù Đức kháng chiến. Nay Đức đầu hàng, chính phủ Pétain sụp đổ. Chính phủ lâm thời Pháp do De Gaulle lãnh đạo. Vì vậy quân Nhật ở Đông Däng lo sợ chính phủ Đông Däng vẫn như De Gaulle bắt buộc phải công nhận. Nhật tiếp tục cuộc hành quân Meigo ngày 9-3-1945, lật đổ chính phủ Pháp tại Đông Däng, trao trả độc lập cho Việt Nam. Vua Bảo Đại ủy cho Trần Trọng Kim thành lập chính phủ

Tuy nhiên, chẳng bao lâu, Nhật cũng thất trận, đầu hàng Đồng minh ngày 14-8-1945. Lúc đó, tại Đông Däng, tình hình rất hỗn loạn; 1) Thất nhät, quân đội Nhật buông súng. 2) Thất hai, các đảng phái chính trị nổi lên tranh đấu giành độc lập. 3) Thất ba, đảng Cộng Sản Đông Däng và mặt trận Việt Minh nhanh tay cướp chính quyền ở Hà Nội và Sài Gòn. 4) Thất tư, vua Bảo Đại thoái vị ở Huế, chính phủ Trần Trọng Kim sụp đổ. 5) Pháp đưa quân trở lại Đông Däng.

Chính trong hoàn cảnh xáo trộn đó, Độc Huân Phú Sĩ khai sáng đạo Phật Giáo Hòa Häo (PGHH) và dấn thân hoạt động chính trị.

II.- CÔNG CUỘC VẬN ĐỘNG TỰ DO DÂN CHỦ

Độc giáo chủ Huân Phú Sĩ sinh ngày 25 tháng 11 năm kỷ mùi (15-01-1920), là con trai đầu của ông Huân Công Bä và bà Lê Thị Nhäm, một gia đình nông dân trung lưu. Ngày 18 tháng 5 năm kỷ mäo (4-7-1939), Độc thầy Huân Phú Sĩ thành lập tại làng Hòa Häo, quận Tân Châu, tỉnh Châu Đức (nay là tỉnh An Giang), mặt tông phái Phật giáo mới là Phật Giáo Hòa Häo (PGHH).

Thời khi khai đạo, Độc thầy Huân Phú Sĩ vừa thuyết pháp, vừa sáng tác nhiều bài giảng, dựa trên giáo lý nhà Phật, khuyên người giảng sự tu hành để thoát qua những tai nạn do thiên tai gây ra. Những bài giảng của Độc thầy thu hút hàng triệu người Việt, rất nhiều người, và có vận động,

Độc Giáo chủ Huân Phú Sĩ và công cuộc vận động độc lập do cho Việt Nam

Tác Giả: GS Trần Gia Ph&ng;
Thứ Hai, 08 Tháng 6 Năm 2009 21:03

độc hi&u, độc thu&c, độc nh& và độc lập là những ngày trong cuộc sống, nên rất độc ph& bi&n.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của PGHH, người Pháp rất lo ngại. Ngày 18-5-1940, tức khoảng một năm sau ngày khai đ&o, Pháp gửi Đ&c th&y Huân Phú Sĩ tới làng Hòa H&o ở Châu Đ&c để đi&u tra. Sau đó, Pháp đưa Ngài về Sa Đéc, rồi về làng Nh&n Nghĩa, rồi ch Xà No, rồi nh C&n Th&, quần thúc tới ngày 23-5-1940. Nhiệm vụ tin đ& PGHH đ&c tin, liên tìm đ&n thăm.

Vì vậy, sau ba tháng ở C&n Th&, người Pháp đưa Đ&c th&y Huân Phú Sĩ lên Sài Gòn, an trí tại nhà thờ &ng di&n Ch& Quán. Ngày 5-6-1941, người Pháp lại đưa Huân giáo chủ về B&c Liêu. Do sự can thiệp của quân đ&i Nh&t, Huân giáo chủ đ&c th& và đ&c đ&a về sống ở Sài Gòn tới tháng 10-1942.

Do hoàn cảnh chính trị và đ&i sống, tới đó (năm 1942), Đ&c th&y Huân Phú Sĩ bắt đầu tiếp xúc với các nhân vật chính trị Nam ph&n, và bắt đầu dồn thân vào con đường hoạt đ&ng chính trị. Huân Giáo chủ là một nhà yêu nước đã hết lòng tranh đấu cho nền đ&c lập dân tộc.

Năm 1944, Đ&c th&y thành lập B&o An Đoàn PGHH tại miền Tây. Vào năm 1945, Huân giáo chủ lập Việt Nam Vận Đ&ng Hội để tranh đấu đòi đ&c lập và th&ng nh&t cho xứ s&.

T& đây, có thể nói Đ&c th&y Huân Phú Sĩ tham gia tích cực vào cuộc vận động cho nền độc dân chủ của đ&t nước. Khuynh hướng ng&y đ&c Đ&c th&y bày tỏ trong bản câu đ&u bài “Quy&t r&t cà sa”, thơ thất ngôn liên hoàn, sáng tác năm 1946 như sau:

*“Th&y dân th&y nước nghĩ mà đau,
Quy&t r&t cà sa khoác ch&n bào,
Đu&i bản xâm lăng, gìn đ&t nước,
Ng&n cứ đ&c lập ph&t ph& cao...”*
(Th& Huân Giáo chủ)

Khi dồn thân hoạt đ&ng chính trị trong thời đ&i loạn, hai chủ trương chính trị rõ nét nhất của Đ&c Huân Giáo chủ là ĐOÀN K&T và DÂN CHỦ.

Khi độc tin vua Bảo Đại (tr 1925-1945) tuyên bố độc lập ngày 11-3-1945, Huân giáo chủ đã ra huân lệnh ngày 15-3-1945 (ngày 2 tháng 2 năm 1945) cho tín đồ như sau: “Độc Phật là đạo thiên bất ái, dĩ độc háo sanh, khoan hồng dĩ dĩ; tuy tình thế dĩ thay ch tâm lòng nh ch ng dĩ. V y hãy coi toàn dân nh anh em một nhà, mong h liên kết với chúng ta dĩ kiến thời t i quê h ng cùng nh Đ o nghĩa...” (Ban Tr s Trung ng H i ngo i, S m gi ng thi văn toàn b c a Đ c Hu nh giáo chủ, 2004, tr. 481.)

Ch ng nh ng ra nh cho tín đồ, Đ c Hu nh giáo chủ còn dĩ ra i kêu gọi tinh thần đoàn kết dĩ toàn thể đ ng bào Việt Nam nh sau: “V y tôi xin khuyên tất cả đ ng bào mu n ra x ng đáng với một ng i dân một n c do thì chúng ta hãy nên đoàn kết chặt chẽ cùng nhau, hãy quên hết nh ng m i thù hi m ganh ghét, đ ng bày ra cái h a n i da xáo th t...”(Ban Tr s Trung ng H i ngo i, sđd. tr. 490.)

Do ch tr ng đoàn kết, trong Tuyên ngôn ngày 21-9-1946 thành lập Đ ng Việt Nam Dân Chủ Xã Hội, Đ c Hu nh Giáo chủ dĩ t: “Đ c dĩ m c a Việt Nam Dân Xã Đ ng là, trong giai đ n hi n t i, không ch tr ng giai cấp dĩ u tranh giữa dân tộc Việt Nam vì xã hội Việt Nam hi n th i, trên 80 năm b tr , ch có một giai cấp b “t b n th c dân” bóc lột.” (Ban Tr s Trung ng Ph t giáo Hòa H o H i ngo ai, sđd. tt. 533-534.)

Ch tr ng chính tr 1 n th hai c a Hu nh Giáo chủ là vận động thời t p ch dĩ dân chủ cho Việt Nam sau th chi n th hai. Trong tuyên ngôn c a Dân Xã Đ ng, Đ c th y Hu nh Phú Sĩ nh n m nh: “Việt Nam Dân Xã Đ ng là một đ ng dân chủ, ch tr ng thời t thi tri t dĩ nguyên t c chánh tr c a ch nghĩa dân chủ: “ch quy n n i toàn thể nhân dân”. Đ ng Dân Xã ch tr ng “toàn dân chánh tr , th tất đ ng [Dân Xã] ch ng dĩ c tài b t c hình th c nào.”(Ban Tr s Trung ng Ph t giáo Hòa H o H i ngo ai, sđd. tr. 533.)

Đ ng th i với b n Tuyên ngôn, ch ng trình hành đ ng c a Dân Xã Đ ng do Đ c Hu nh Giáo chủ dĩ ra, nh n m nh thêm một 1 n n a dĩ n vi c b o dĩ m do dân chủ cho toàn dân, và ch ng b t c hình th c dĩ c tài nào. Ch tr ng c a Đ c Hu nh Giáo chủ rõ ràng dĩ ng c với ch tr ng dĩ ng tr dĩ c tài c a dĩ ng Cộng Sản Đông D ng (CSĐĐ).

Vì lòng yêu c, vì tinh thần đoàn kết, vì tôn trọng dân chủ, tôn trọng tất cả các đoàn thể khác, kể cả một tr n Việt Minh (VM) và dĩ ng CSĐĐ, Hu nh Giáo chủ luôn luôn sát cánh với các đoàn thể khác dĩ tranh dĩ u giành dĩ p và t do cho dân tộc. Ngài nh u 1 n b VM c ng s n ảm

h i.

L n đ u, VM tung ng i bao vây đ b t Đức Hu nh Phú Sĩ t i văn phòng ở Sài Gòn ngày 9-9-1945, nh ng Ngài thoát đ c. Việt Minh ra l nh tìm b t gi t nh ng nhân v t quan tr ng c a PGHH. [Nh Hu nh Th nh M u (em ru t Đức th y Hu nh Phú Sĩ), Nguy n Xuân Thi p, Tr n Ng c Hoành t i C n Th ; Chung Bá Khánh, Đ Thi u, Võ Văn Th i t i Trà Vinh, Vĩnh Bình.]

Đ u v y, Đức giáo chủ v n s n sàng th ng thuy t v i VM đ duy trì s đoàn k t trong n i b ng i Việt, nh m t o t ng l c dân t c ch ng các th l c ngo i xâm. Khi x y ra s xô xát gi a l c l ng PGHH và VM t i Sa-Đéc, ngày 16-4-1947, VM m i Đức Hu nh Giáo chủ đ n h p đ gi i quy t. Nhân c h i đó, VM t n công và đ a Hu nh Giáo chủ đi m t tích.

K T LU N

Đức Giáo chủ Huân nh Phú Sĩ là m t tu sĩ Ph t giáo, đã có công khai sáng tông phái PGHH. Bên c nh đó, Ngài còn là m t nhà ho t đ ng chính tr . S nghi p chính tr c a Ngài đang còn dang đ , ch a hoàn t t, nh ng đã đ l i cho chúng ta nh ng bài h c quý giá th t đáng nh .

Bài h c th nh t là tình yêu n c vô b b n c a Hu nh Giáo chủ , luôn luôn đ t quy n l i t quy c lên trên h t, trên h n quy n l i cá nhân, quy n l i c a t ch c, hay quy n l i c a đ ng phái.

*“Ta có tình yêu r t m n n ng,
Yêu đ i, yêu l n c non sông...”*

Hu nh Giáo chủ ho t đ ng không m t m i, không đòi h i m t đ a v hay quy n l i nào cho cá nhân hay cho t ch c PGHH.

Bài h c th hai là tinh th n đoàn k t. Bài h c đoàn k t c a Hu nh Giáo chủ cho chúng ta hai kinh nghi m cùng m t lúc. Kinh nghi m th nh t là mu n tranh đ u có k t qu , thì ph i đoàn k t

Độc Giáo chủ Huân Phú Sĩ và công cuộc vận động độc lập tự do cho Việt Nam

Tác Giả: GS Trần Gia Ph&ng;
Thứ Hai, 08 Tháng 6 Năm 2009 21:03

nh& m t& o s& c m& nh t& ng l& c c& a dân t& c. Kinh nghi& m th& hai, là Đ& c Hu& nh Phú Sĩ đã h& t s& c r& ng r& i, v& n đ& ng đoàn k& t t& t c& các đoàn th& chính tr&, k& c& đ& ng C& ng S& n Đông Đ& ng (CSĐĐ), nh& ng ng& i c& ng s& n v& n âm m& u t& n công Ng&i. (Đã trình bày & trên.) Ch& ng nh& ng t& n công m& t tu sĩ nh& Hu& nh Cháo chủ, CSVN luôn luôn tìm cách tiêu diệt t& t c& nh& ng thành ph& n theo ch& nghĩa dân t& c, không ch& p nh& n c& ng s& n.

Việt CSVN không ng& ng t& n công Hu& nh Giáo chủ là m& t kinh nghi& m cho th& y rõ là Đ& T KHOÁT KHÔNG BAO GI& CÓ TH& ĐOÀN K& T V& I C& NG S& N; KHÔNG BAO GI& HÒA GI& I HÒA H& P V& I C& NG S& N. ĐOÀN K& T, HÒA GI& I HÒA H& P V& I C& NG S& N LÀ T& SÁT.

Bài h& c th& ba là tinh th& n dân ch& c& a Đ& c th& y Hu& nh Phú Sĩ. Chúng ta hi& n đang s& ng trong th& k& 21. Có th& nói th& k& 21 là th& k& c& a trào l& u dân ch& trên th& gi& i. Tuy nhiên n& c Việt Nam chúng ta hi& n nay v& n còn chìm ng& p trong ch& đ& đ& c tài toàn tr&, không có b& t c& m& t th& t& do nào, không có t& do b& u c& và & ng c&, không có t& do báo chí, không có t& do tôn giáo... Ng& i Việt Nam & trong n& c hi& n nay nh& & trong m& t nhà tù l& n, ch& đ& c t& do nghèo đói, t& do dĩ dĩ& m, còn cán b& c& ng s& n thì t& do tham nhũng.

Vì v& y, bài h& c dân ch& hi& n r& t c& n thi& t v& i Việt Nam hi& n nay. Ph& i có t& do dân ch& cho toàn dân thì toàn dân m& i đóng góp xây đ& ng đ& t n& c. Nh& th&, câu vi& t c& a Hu& nh Giáo chủ trong tuyên ngôn thành l& p Dân Xã Đ& ng v& n còn nguyên giá tr& v& i dân t& c Việt Nam: "... Toàn dân chánh tr&, th& t& t đ& ng [Dân Xã] ch& ng đ& c tài b& t c& hình th& c nào."

Đ& ti& p t& c th& c hi& n tuyên ngôn c& a Hu& nh Giáo chủ, ch& ng l& i ch& đ& đ& c tài b& t c& hình th& c nào, v& n đ& ng t& do dân ch& cho dân t& c Việt Nam, t& t nh& t hi& n nay là NG& I VI& T H& I NGO& I CHÚNG TA H& Y Y& M TR& CÁC PHONG TRÀO DÂN CH& QU& C N& I B& NG T& T C& CÁC PH& NG TI& N, Đ& Đ& NG BẢO QU& C N& I Đ& NG LÊN GI& I TR& CH& Đ& B& O QUY& N C& NG S& N TRONG N& C. Đó là con đ& ng duy nh& t đ& m& c& a cho s& phát tri& n đ& t n& c.

TR& N GIA PH& NG
(Toronto, 7-6-2009)